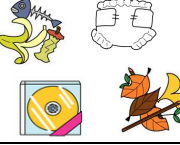
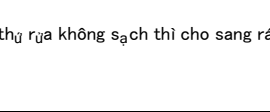


Năm Reiwa 2 (2020)

LỊCH THU GOM RÁC

【Takamiya-Chou】

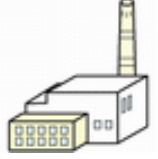
- ◎Đây là lịch thu gom rác từ 1/4/2020 đến 31/3/2021 . Vì thế mọi người hãy giữ gìn cẩn thận lịch này trong suốt một năm .
◎Sử dụng túi rác theo quy định hay phiếu vứt rác và mang đến bãi rác trước 8 giờ của ngày thu gom rác .
◎Vì sẽ gây phiền hà cho người dân sống cạnh bãi rác nên mọi người cố gắng không được sử dụng những túi rác không đúng quy định hay vứt rác không đúng ngày thu gom .

Phân loại		Chủng loại	Túi rác chỉ định	Giá tiền	Ngày thu gom
Rác cháy được		Rác thải nhà bếp , giấy vụn , hộp nhựa bìa , vải , bìa , giày , cỏ , lá rụng , pháo hoa (đã trắng qua nước) 	Túi chuyên dùng cho rác cháy được 【màu trắng】 	1 tờ Loại lớn 65円 Loại nhỏ 40円	Thứ 2 và thứ 5 mỗi tuần
Giấy cũ		Báo , tạp chí , tờ rơi , giấy linh tinh , thùng cát tông ※Bó lại bằng dây theo hình chữ thập , khối lượng dưới 10 kg. 	Phiếu vứt rác 【tem dán】 	1 tờ 65円	Ngày thứ 6 của tuần thứ 2 vs tuần thứ 4 mỗi tháng
Rác có kí hiệu đặc biệt	Hộp giấy	 Hộp sữa , hộp nước trái cây ※Rửa qua nước rồi phơi khô. 	Túi chuyên dùng cho hộp nhựa , hộp giấy 【 trong suốt 】 	1 tờ 30円	Ngày thứ 4 của tuần thứ 1 và tuần thứ 3 mỗi tháng
	Nhựa tái chế	 Hộp đựng thịt , cá , trứng , lì mè , hộp cơm , túi nhựa , vỏ kẹo ,... ※Rửa sơ qua nước rồi phơi khô. Những thứ rửa không sạch thì cho sang rác cháy được. 	Túi chuyên dùng cho chai , nhựa 【 màu hồng 】 	1 tờ 30円	
	Chai nhựa	 Chai nhựa ※Nắp chai cho sang rác cháy được. ※Nhấn chai cho sang rác nhựa. 	※Hãy phân ra theo từng loại.		
Rác không cháy được	Lon	Lon rỗng ※Đổ (phun) hết phần còn lại ở bên trong ra , không cần đục lỗ cũng được. 	 Mua túi chuyên dùng cho rác tái chế và rác không cháy được 【màu xanh】 ※Hãy phân thành từng loại cụ thể.	1 tờ	Ngày thứ 4 của tuần thứ 2 và tuần thứ 4 mỗi tháng
	Chai sành , sứ	Chai rỗng ※Tháo bỏ nắp chai. Nếu nắp là kim loại thì cho vào rác không cháy được còn nếu là nhựa thì cho vào rác cháy được. 		Loại lớn 100円 Loại nhỏ 50円	
	Đồ gốm sứ , thủy tinh	Đồ gốm sứ , thủy tinh ※Những cái mà đã bị vỡ thì gói lại để cho dễ bị rách túi. 			
	Đồ điện tử nhỏ , kim loại	Đồ điện tử , kim loại , đồ chơi , ... ※Lấy mã số và gói lại. 			
	Rác có hại	Đèn huỳnh quang , nhiệt kế , thủy ngân , pin ※Buộc lại tầm 10 quai rồi cho vào túi theo quy định. 	Mua túi chuyên dùng cho rác có hại 【màu vàng】 	1 tờ 100円	

- ◎Xin hãy phân loại đúng theo từng loại và vứt có trách nhiệm.
◎Những loại rác to không bỏ vừa vào túi thì chờ đến ngày thu hoặc mang đến trung tâm vứt rác.
Quý vị nào không thể mang thì có thể đến nhờ trung tâm đến tận nhà để lấy (có phí).
◎Nếu có điểm nào không rõ thì đừng ngại mà liên hệ với chúng tôi.

Rác loại lớn	Đồ điện tử (loại không thể cho vào túi) , thảm , tấm thép , thùng , chiếu , đệm , lò sưởi , máy cắt cỏ , đồ gia dụng , gạch ... Phiếu vứt rác (tem dán) 1 tờ 400円 
<Ngày thu> 18/5/2020 (thứ 2) 26/10/2020 (thứ 2)	◎Hãy dán tem xử lý rác loại lớn lên và mang đến nơi thu gom. ◎Không được nộp rác gia dụng tái chế , máy tính , máy nông nghiệp loại lớn , xe máy , bánh xe , thùng phuy ... ◎Vì cách nộp rác của từng loại có quy định khác nhau nên đừng ngại mà hỏi chúng tôi. 

Rác gia dụng tái chế	Cách xử lý	Cách 1 : Nhờ cửa hàng đã mua sản phẩm đó nhận giúp.	Cần có tiền phí tái chế và phí thu gom vận chuyển.
TV , TV màn hình tinh thể lỏng , tủ lạnh , máy giặt , máy sấy , quần áo , điều hòa ...		Cách 2 : Nhờ cửa hàng đã mua sản phẩm đổi mới nhận giúp.	
		Cách 3 : ※Trường hợp không biết tên cửa hàng đã mua sản phẩm thì nhờ trung tâm nhận giúp.	Cần có phiếu tái chế và phí vận chuyển được phát hành ở bưu điện.

	Không thể mang đến vào các ngày thứ bảy chủ nhật và mừng 1 , 2 , 3 tháng 1. Nếu ngày lễ vào khoảng từ thứ 2 đến thứ 6 thì vẫn được mang đến. ※Ngày mở cửa vào chủ nhật là mỗi chủ nhật đầu tiên của mỗi tháng 1 và 5. (đối tượng là các hộ gia đình bình thường)					
	thời gian mang đến	9 ~ 12:00 sáng 1 ~ 4:00 chiều				
	Tiền phí xử lý ※Đơn vị 10 kg (gồm thuế)	Rác đốt được	Rác không cháy	Túi giấy , đồ nhựa , bao bì , chai	Rác loại lớn	Vui lòng bỏ rác vào túi đã chỉ định khi mang đến trung tâm khu vực. Khối lượng rác sẽ được trả bằng tiền mặt tại trung tâm.
	Các hộ gia đình	65円	100円	30円	100円	
	Công ty , xí nghiệp	70円	110円	40円	150円	

- ◎Vui lòng mua túi rác tại siêu thị , cửa hàng tiện lợi , ... (thông tin liên lạc) Văn phòng tài chính của Aki Takata shi
ĐT 42-1126
Văn phòng tài chính của Takamiya cho
ĐT 57-0311
Trung tâm Geihoku
ĐT 0826-72-6595

Trang chủ của Trung tâm Geihoku-Kouiki
(<http://www.geihokukouiki.jp/>)

Năm 2020

LỊCH THU GOM RÁC

【Takamiya—Chou】

Tháng 4						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	*	*	1 nhựa hộp giấy	2 cháy được	3	4
5 ngày mở cửa	6 cháy được	7	8 không cháy có hại	9 cháy được	10 giấy cũ	11
12 cháy được	13	14	15 nhựa hộp giấy	16 cháy được	17	18
19 cháy được	20	21	22 không cháy có hại	23 cháy được	24 giấy cũ	25
26 cháy được	27	28	29	30 cháy được	*	*

Tháng 5						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	*	*	*	*	1	2
3	4 cháy được	5	6 nhựa hộp giấy	7 cháy được	8 giấy cũ	9
10	11 cháy được	12	13 không cháy có hại	14 cháy được	15	16
17	18 cháy được	19	20 nhựa hộp giấy	21 cháy được	22 giấy cũ	23
24/31	25 cháy được	26	27 không cháy có hại	28 cháy được	29	30

Tháng 6						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	1 cháy được	2	3 nhựa hộp giấy	4 cháy được	5	6
7	8 cháy được	9	10 không cháy có hại	11 cháy được	12 giấy cũ	13
14 cháy được	15	16	17 nhựa hộp giấy	18 cháy được	19	20
21 cháy được	22	23	24 không cháy có hại	25 cháy được	26 giấy cũ	27
28 cháy được	29	30	*	*	*	*

Tháng 7						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	*	*	1 nhựa hộp giấy	2 cháy được	3	4
5 ngày mở cửa	6 cháy được	7	8 không cháy có hại	9 cháy được	10 giấy cũ	11
12 cháy được	13	14	15 nhựa hộp giấy	16 cháy được	17	18
19 cháy được	20	21	22 không cháy có hại	23 cháy được	24 giấy cũ	25
26 cháy được	27	28	29	30 cháy được	31	*

Tháng 8						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	*	*	*	*	*	1
2	3 cháy được	4	5 nhựa hộp giấy	6 cháy được	7	8
9	10 cháy được	11	12 không cháy có hại	13 cháy được	14 giấy cũ	15
16	17 cháy được	18	19 nhựa hộp giấy	20 cháy được	21	22
23/30	24/31	25	26 không cháy có hại	27 cháy được	28 giấy cũ	29

Tháng 9						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	*	1	2 nhựa hộp giấy	3 cháy được	4	5
6 ngày mở cửa	7 cháy được	8	9 không cháy có hại	10 cháy được	11 giấy cũ	12
13	14 cháy được	15	16 nhựa hộp giấy	17 cháy được	18	19
20	21 cháy được	22	23 không cháy có hại	24 cháy được	25 giấy cũ	26
27	28 cháy được	29	30	*	*	*

Tháng 10						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	*	*	*	1 cháy được	2	3
4 ngày mở cửa	5 cháy được	6	7 nhựa hộp giấy	8 cháy được	9 giấy cũ	10
11 cháy được	12	13	14 không cháy có hại	15 cháy được	16	17
18	19 cháy được	20	21 nhựa hộp giấy	22 cháy được	23 giấy cũ	24
25	26 cháy được	27	28 không cháy có hại	29 cháy được	30	31

Tháng 11						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
1 ngày mở cửa	2 cháy được	3	4 nhựa hộp giấy	5 cháy được	6	7
8	9 cháy được	10	11 không cháy có hại	12 cháy được	13 giấy cũ	14
15	16 cháy được	17	18 nhựa hộp giấy	19 cháy được	20	21
22	23 cháy được	24	25 không cháy có hại	26 cháy được	27 giấy cũ	28
29	30 cháy được	*	*	*	*	*

Tháng 12						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	*	1	2 nhựa hộp giấy	3 cháy được	4	5
6 ngày mở cửa	7 cháy được	8	9 không cháy có hại	10 cháy được	11 giấy cũ	12
13	14 cháy được	15	16 nhựa hộp giấy	17 cháy được	18	19
20	21 cháy được	22	23 không cháy có hại	24 cháy được	25 giấy cũ	26
27	28 cháy được	29	30	31 cháy được	*	*

Tháng 1						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	*	*	*	*	1	2
3	4 cháy được	5	6 nhựa hộp giấy	7 cháy được	8 giấy cũ	9
10	11 cháy được	12	13 không cháy có hại	14 cháy được	15	16
17	18 cháy được	19	20 nhựa hộp giấy	21 cháy được	22 giấy cũ	23
24/31	25 cháy được	26	27 không cháy có hại	28 cháy được	29	30

Tháng 2						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	1 cháy được	2	3 nhựa hộp giấy	4 cháy được	5	6
7	8 cháy được	9	10 không cháy có hại	11 cháy được	12 giấy cũ	13
14	15 cháy được	16	17 nhựa hộp giấy	18 cháy được	19	20
21	22 cháy được	23	24 không cháy có hại	25 cháy được	26 giấy cũ	27
28	*	*	*	*	*	*

Tháng 3						
chủ nhật	thứ 2	thứ 3	thứ 4	thứ 5	thứ 6	thứ 7
*	1 cháy được	2	3 nhựa hộp giấy	4 cháy được	5	6
7	8 cháy được	9	10 không cháy có hại	11 cháy được	12 giấy cũ	13
14	15 cháy được	16	17 nhựa hộp giấy	18 cháy được	19	20
21	22 cháy được	23	24 không cháy có hại	25 cháy được	26 giấy cũ	27
28	29 cháy được	30	31	*	*	*

cháy được	rác cháy được
không cháy	rác không cháy được (chai lọ các loại , thủy tinh , đồ điện tử nhỏ , kim loại,...)
có hại	rác có hại (pin , đèn huỳnh quang)
giấy cũ	báo , tờ rơi , tạp chí , thùng cát tông, giấy vụn
hộp giấy	hộp sữa , hộp nước hoa quả các loại
nhựa	chai nhựa , hộp nhựa , hộp trứng , bao bì , ...
rác to	đồ nội thất , giường , xe đạp